

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57 và 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy  
bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 19 đăng ký ngày 09 tháng 02 năm  
2018 tại UBND phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 497/2022/TLST-  
HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,  
gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

+ Chị **Vũ Thị Q**, sinh năm 1984

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: phường Cổ Nhuế 1, quận  
Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

+ Anh **Đình Long A**, sinh năm 1984

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: phường Xuân Đình, quận  
Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 12 năm 2022, các  
đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết  
toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Q và anh Đình Long A cùng thuận  
tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị Q và anh Đình Long A có 01 con chung là  
Đình Vũ Mai A, sinh ngày 22/6/2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Mai  
A cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đình Long A tự nguyện cấp dưỡng nuôi  
con chung 2.000.000 (Hai triệu) đồng/01 tháng, kể từ tháng 12/2022.

[3] Về tài sản chung, nhà đất: Chị Vũ Thị Q và anh Đình Long A xác định  
không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Chị Vũ Thị Q và anh Đinh Long A xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn: Chị Vũ Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Q và anh Đinh Long A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Q và anh Đinh Long A có 01 con chung là Đinh Vũ Mai A, sinh ngày 22/6/2018. Ly hôn, anh chị thoả thuận giao cháu Đinh Vũ Mai A cho chị Vũ Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đinh Long A cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng kể từ tháng 12/2022, cho đến khi cháu Mai A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đinh Long A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất: Chị Vũ Thị Q và anh Đinh Long A xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Vũ Thị Q và anh Đinh Long A xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Vũ Thị Q và anh Đinh Long A phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn, dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Q đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043552 ngày 13/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị Q, anh A đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bAhành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Quận Bắc Từ Liêm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Quang**

